

Giải câu 1 trang 45, 46 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Nối mỗi câu ở cột A với lời giải nghĩa từ chạy thích hợp ở cột B:

A	B
a) Bé chạy lon ton trên sân	1) Hoạt động của máy móc
b) tàu chạy băng băng trên đường ray	2) khẩn trương tránh những điều không may sắp xảy ra đến
c) Đồng hồ chạy đúng giờ	3) sự di chuyển nhanh của phương tiện giao thông
d) Dân làng khẩn trương chạy lũ	4) sự chuyển nhanh bằng chân

Đáp án:

A	B
a) Bé chạy lon ton trên sân	1) Hoạt động của máy móc
b) tàu chạy băng băng trên đường ray	2) khẩn trương tránh những điều không may sắp xảy ra đến
c) Đồng hồ chạy đúng giờ	3) sự di chuyển nhanh của phương tiện giao thông
d) Dân làng khẩn trương chạy lũ	4) sự chuyển nhanh bằng chân

Giải câu 2 trang 45, 46 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Dòng nào dưới đây nêu đúng nét nghĩa chung của từ chạy có trong tất cả các câu trên ? Đánh dấu ✓ vào ô vuông trước ý trả lời đúng:

- Sự di chuyển.
- Sự vận động nhanh.
- Di chuyển bằng chân.

Đáp án:

Chọn: ✓ Sự vận động nhanh.

Giải câu 3 trang 45, 46 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu có từ ăn được dùng với nghĩa gốc:

- a) Bác Lê lội ruộng nhiều nên bị nước ăn chân.
- b) Cừ chiều chiều, Vũ lại nghe tiếng còi tàu vào cảng ăn than.
- c) Hôm nào cũng vậy, cả gia đình tôi cùng ăn với nhau bữa cơm tối rất vui vẻ.

Đáp án:

Chọn: c) Hôm nào cũng vậy, cả gia đình tôi cùng ăn với nhau bữa cơm tối rất vui vẻ.

Giải câu 4 trang 45, 46 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Chọn một trong hai từ đi hoặc đứng, đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ ấy.

a) Đi

- Nghĩa 1: tự di chuyển bằng bàn chân.
- Nghĩa 2: mang (xỏ) vào chân hoặc tay để che, giữ.

b) Đứng

- Nghĩa 1: ở tư thế thân thẳng, chân đặt trên mặt nền.
- Nghĩa 2: ngừng chuyển động

Đáp án:

a) Đi:

- Nghĩa 1: tự di chuyển bằng bàn chân.

VD: Em gái tôi đang chập chững tập đi.

- Nghĩa 2: mang (xỏ) vào chân hoặc tay để che, giữ.

VD: Mẹ nhắc tôi khi đi giày phải cột dây cho cẩn thận.

b) Đứng

- Nghĩa 1: ở tư thế thân thẳng, chân đặt trên mặt nền.

VD: Cả lớp đứng nghiêm chào cờ.

- Nghĩa 2: ngừng chuyển động

VD: Thảo đứng trước cửa lớp chờ tôi.